

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 36/2023/HS-ST.
Ngày 27/4/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Mai Thanh Chúc.

- Ông Huỳnh Văn Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Đây, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Út, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến tại hai điểm cầu:

a/ Điểm cầu trung tâm: Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh. Địa chỉ: Số 5, đường Sơn Vọng, khóm Mỹ Cẩm A, thị trấn Cầu Ngang, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

b/ Điểm cầu thành phần: Tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

Vụ án hình sự thụ lý số: 37/2023/TLST-HS, ngày 21 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

- Bị cáo Đặng Quốc Tùng A, sinh ngày 31/7/2001, nơi sinh tại thành phố Hồ Chí Minh. Nơi thường trú: Số 41/5E, ấp T, xã T, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Quốc P, sinh năm 1978 và bà Lê Thị H, sinh năm 1972; anh, chị, em ruột chỉ có một mình bị cáo. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2022, sau đó khởi tố chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Bị cáo Thạch Ngọc L, sinh ngày 14/01/1999, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Khóm M, thị trấn C, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp:

Không; trình độ học vấn 7/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch T, sinh năm 1984 và bà Lâm Thị Ngọc H, sinh năm 1978; anh, chị, em ruột có 02 người (kể cả bị cáo). Lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2000. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Có án tích. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2020/HS-ST, ngày 16/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xử phạt bị cáo Thạch Ngọc L 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 12/9/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt đến nay đã được xóa án tích; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2022, sau đó khởi tố chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Nhựt K, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp C, xã V, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người phiên dịch: Ông Kim Na Rinh, nguyên Cán bộ Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cầu Ngang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 50 phút, ngày 14/12/2022, bị cáo Đặng Quốc Tùng A điều khiển xe mô tô biển số 72L7 – 5868, chở bị cáo Thạch Ngọc L chạy trên tuyến Quốc lộ 53, hướng huyện Cầu Ngang – thành phố Trà Vinh. Khi đến đoạn ấp C, xã V, huyện Cầu Ngang, bị cáo T dừng xe đi vào tiệm tạp hóa của anh Nguyễn Nhựt K, ngụ ấp C, xã V để mua nước uống, còn L ngồi ngoài xe đợi. Bị cáo Tùng A đi vào bên trong quán để mua nước uống, quan sát xung quanh thấy không có ai, lúc này Tùng A phát hiện điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A74 màu đen, màn hình cảm ứng, bên trong có hai sim có số thuê bao là 0339.071.991 và 0796.932.275 để trên thùng bia nên lấy trộm điện thoại trên rồi nhanh chóng tẩu thoát. Bị cáo Tùng A đi ra xe vừa cầm điện thoại cất giấu vào trong quần phía trước bụng, đi ra tới xe mô tô thì nói cho Linh biết vừa trộm được điện thoại rồi điều khiển xe chở L rời khỏi hiện trường.

Khi chạy được một đoạn, bị cáo L ngồi phía sau xe đưa tay vào trong quần bị cáo Tùng A lấy chiếc điện thoại vừa trộm được rồi lấy que chọc sim lấy hai sim ném bỏ ven đường và cất giữ điện thoại, sau đó cả 02 bị cáo chạy xe về nhà bị cáo L ngụ khóm M, thị trấn C, huyện Cầu Ngang, Linh lấy điện thoại ra xóa hết các cài đặt trong điện thoại do Tùng Anh vừa trộm được rồi đăng nhập tài khoản xã hội Zalo, Facebook để sử dụng, đến khi nào hết tiền thì bị cáo Linh sẽ bán lấy tiền cùng bị cáo Tùng A tiêu xài.

Đến ngày 15/12/2022, bị cáo Đặng Quốc Tùng A và bị cáo Thạch Ngọc L đến Công an xã V đầu thú và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 21/KL.HĐĐG ngày 19/12/2022 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Cầu Ngang kết luận: Giá trị tài sản trong vụ Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 14/12/2022, tại ấp C, xã V, huyện Cầu Ngang là 01 chiếc điện thoại màu đen, màn hình cảm ứng, hiệu Oppo A74, đã qua sử dụng và 02 sim có giá trị là 4.073.000 đồng. Trong đó: Điện OPPO A74 có giá trị là 3.897.000 đồng và 02 sim điện thoại có giá 140.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang ra quyết định tạm giữ hình sự đối với bị cáo Đặng Quốc Tùng A và Thạch Ngọc L từ ngày 15/12/2022, đến ngày 21/12/2022 ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo Đặng Quốc Tùng A về tội “Trộm cắp tài sản” và khởi tố bị cáo Thạch Ngọc L về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” đồng thời áp dụng biện pháp ngăn chặn ra Lệnh tạm giam các bị cáo cho đến nay.

Đối với xe mô tô biển số 72L7 – 5868, là tài sản của bị cáo Thạch Ngọc L, bị cáo Tùng A điều khiển xe mô tô chở bị cáo L mục đích là đi thành phố Trà Vinh chơi, việc bị cáo Tùng A ghé vào tiệm tạp hóa của anh K mua nước uống rồi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, 02 bị cáo không có bàn bạc trước nên không thu hồi quản lý xe mô tô trên để xử lý.

Quá trình trích lục tiền án, tiền sự của bị cáo Thạch Ngọc L như sau: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2020/HS-ST, ngày 16/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xử phạt bị cáo Thạch Ngọc L 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 12/9/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt đến nay đã được xóa án tích.

Về vật chứng vụ án: Ngày 27/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang ra quyết định xử lý vật chứng trả cho bị hại là anh Nguyễn Nhựt K nhận 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A74 màu đen. Hiện tại không còn quản lý vật chứng trong vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Nhựt K đã nhận lại tài sản bị mất trộm là 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A74 màu đen nên anh không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 20/CT-VKS-HS, ngày 20/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, đã quyết định truy tố bị cáo Đặng Quốc Tùng A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Thạch Ngọc L về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Quốc Tùng A khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 50 phút ngày 14/12/2022, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 72L7-5868, chở L đến thành phố Trà Vinh chơi, do khát nước nên bị cáo điều khiển xe ghé vào tiệm tạp hóa của anh Nguyễn Nhựt K, ngụ ấp C, xã V, huyện Cầu Ngang để mua nước uống, khi đi vào bên trong quán nước bị cáo quan sát thấy không ai và phát hiện điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A74 màu đen, màn hình cảm ứng để trên

thùng bia nên lấy trộm điện thoại trên rồi đi ra ngoài xe. Khi đi ra tới xe mô tô chỗ Linh đang ngồi chờ, bị cáo có nói cho L biết vừa lấy trộm điện thoại rồi cả hai điều khiển xe rời khỏi hiện trường. Chiếc điện thoại vừa trộm được bị cáo cất giấu vào trong quần phía trước bụng, lúc đang điều khiển xe bị cáo L lấy điện thoại cất giữ và sử dụng, đến ngày 15/12/2022 bị cáo đến Công an xã V đầu thú.

Tại phiên tòa bị cáo Thạch Ngọc L khai nhận: Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 14/12/2022, Đặng Quốc Tùng A điều khiển xe mô tô biển số 72L7 – 5868, chở bị cáo chạy trên tuyến Quốc lộ 53, hướng đến thành phố Trà Vinh đi chơi. Khi đến ấp C, xã V, huyện Cầu Ngang, A dừng xe đi vào tiệm tạp hóa của anh Nguyễn Nhựt K để mua nước uống, bị cáo ngồi ngoài xe đợi. Lát sau A đi ra xe và cầm điện thoại cất giấu vào trong quần phía trước bụng và nói cho bị cáo biết vừa lấy trộm điện thoại rồi khởi động xe chở bị cáo đi được một đoạn, bị cáo đưa tay vào trong quần của Tùng A lấy điện thoại vừa trộm được ra, rồi lấy que chọc sim lấy hai sim ném bỏ ven đường và cất giữ điện thoại. Sau đó, bị cáo xóa hết các cài đặt trong điện thoại vừa trộm được rồi đăng nhập tài khoản xã hội Zalo, Facebook để sử dụng, khi nào hết tiền thì sẽ bán điện thoại chia tiền tiêu xài. Đến ngày 15/12/2022 bị cáo đến Công an xã Vinh Kim đầu thú.

Tại phiên tòa 02 bị cáo thống nhất Bản kết luận định giá tài sản số: 21/KL.HĐĐG ngày 19/12/2022 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự huyện Cầu Ngang kết luận: Điện thoại OPPO A74 có giá trị là 3.897.000 đồng và 02 sim điện thoại có giá 140.000 đồng. Tổng giá trị là 4.073.000 đồng. Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung các bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, các bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, mà thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa bị hại anh Nguyễn Nhựt K trình bày: Vào khoảng 15 giờ 50 phút ngày 14/12/2022, anh bị mất trộm điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A74 màu đen, theo bị cáo Tùng A trình bày do bị cáo lấy trộm là đúng sự thật. Hiện tại anh đã nhận lại chiếc điện thoại bị mất trộm nên không yêu cầu bồi thường gì thêm, về trách nhiệm hình sự anh yêu cầu xét xử các bị cáo theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hà Văn Út đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Quốc Tùng A phạm tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Thạch Ngọc L phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Quốc Tùng A từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thạch Ngọc L từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Nhựt K đã nhận tài sản bị mất trộm, nay anh không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị buộc các bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đặng Quốc Tùng A nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh K là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Thạch Ngọc L nói lời sau cùng: Bị cáo biết rõ điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A74 màu đen, màn hình cảm ứng là do bị cáo Tùng A trộm cắp của anh K mà có được, nhưng bị cáo vẫn lấy điện thoại rồi vứt bỏ 02 sim và giữ lấy để sử dụng, khi hết tiền trong tài khoản sẽ bán chiếc điện thoại này để lấy tiền chia nhau tiêu xài. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Đặng Quốc Tùng A và Thạch Ngọc L khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của các bị cáo khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 14/12/2022, bị cáo Đặng Quốc Tùng A điều khiển xe mô tô biển số 72L7 – 5868, chở bị cáo Thạch Ngọc L chạy trên tuyến Quốc lộ 53, hướng huyện Cầu Ngang – thành phố Trà Vinh để đi chơi. Khi đến đoạn ấp C, xã V, huyện Cầu Ngang, bị cáo Tùng A dừng xe đi vào tiệm tạp hóa của anh Nguyễn Nhựt K, ngụ ấp C, xã V để mua nước uống, còn bị cáo L ngồi ngoài xe đợi. Bị cáo Tùng A đi vào bên trong quán để mua nước uống, quan sát thấy không có ai, lúc này bị cáo Tùng A phát hiện điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A74 màu đen, màn hình cảm ứng, bên trong có hai sim có số thuê bao là 0339.071.991 và 0796.932.275 để trên thùng bia nên đã lấy trộm điện thoại trên rồi nhanh chóng tẩu thoát. Bị cáo Tùng A đi ra xe vừa cầm điện thoại cất giấu vào trong quần phía trước bụng, đi ra tới xe mô tô thì nói cho bị cáo L biết vừa lấy trộm được điện thoại rồi điều khiển xe chở bị cáo L rời khỏi hiện trường.

Khi chạy được một đoạn, bị cáo L ngồi phía sau đưa tay vào trong quần bị cáo Tùng A lấy điện thoại vừa trộm được rồi lấy que chọc sim lấy hai sim ném bỏ ven đường và cất giữ điện thoại. Khi cả hai bị cáo chạy về nhà của bị cáo L ngụ khóm M, thị trấn C, huyện Cầu Ngang, bị cáo L xóa hết các cài đặt trong điện thoại vừa trộm được và đăng nhập tài khoản xã hội Zalo, Facebook để sử dụng,

đến khi nào hết tiền thì bị cáo L sẽ bán điện thoại lấy tiền chia nhau tiêu xài. Đến ngày 15/12/2022, bị cáo Đặng Quốc Tùng A và bị cáo Thạch Ngọc L đến Công an xã Vinh Kim đầu thú và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 21/KL.HĐĐG ngày 19/12/2022 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Cầu Ngang kết luận: Giá trị tài sản trong vụ Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 14/12/2022, tại ấp Chà Và, xã Vinh Kim, huyện Cầu Ngang là 01 chiếc điện thoại màu đen, màn hình cảm ứng, hiệu thoại Oppo A74, đã qua sử dụng và 02 sim có giá trị là 4.073.000 đồng. Trong đó: Điện OPPO A74 có giá trị là 3.897.000 đồng và 02 sim điện thoại có giá 140.000 đồng.

Từ đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đặng Quốc Tùng A phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Thạch Ngọc L phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì tài sản hợp pháp của công dân là quyền bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm tài sản của người khác mà không được sự đồng ý của chủ sở hữu là vi phạm pháp luật. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, có sức khỏe để tham gia lao động tạo ra của cải vật chất để nuôi sống bản thân và giúp ích cho gia đình, nhưng các bị cáo không làm được việc này vì muốn có tiền tiêu xài, bị cáo Tùng A đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A74 màu đen, màn hình cảm ứng của anh K có trị giá là 4.073.000 đồng. Bị cáo L biết được chiếc điện thoại trên do bị cáo Tùng A trộm cắp mà có được, bị cáo L vẫn lấy giữ, sau đó dùng que chọc lấy 02 sim ném bỏ ven đường rồi cất giữ điện thoại. Sau đó, bị cáo L xóa hết các cài đặt trong điện thoại và đăng nhập tài khoản xã hội Zalo, Facebook để sử dụng, khi nào sử dụng hết tiền trong tài khoản điện thoại thì sẽ bán điện thoại để lấy tiền chia nhau tiêu xài, từ đó đã dẫn các bị cáo đến con đường phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ:

+ Đối với bị cáo Đặng Quốc Tùng A: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đầu thú sau khi thực hiện hành vi phạm tội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Đối với bị cáo Thạch Ngọc L: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú sau khi thực hiện hành vi phạm tội, người thân bị cáo có công cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Đặng Quốc Tùng A: Khi đi vào quán của anh K để mua nước uống, bị cáo quan sát không có người trông coi quán và nhìn thấy thoại di động nhãn hiệu OPPO A74 màu đen, màn hình cảm ứng của anh K đang để trên thùng bia không có người trông coi, bị cáo đã lén lúc lấy trộm điện thoại mục đích bán để lấy tiền tiêu xài cá nhân là hành vi đáng lên án, gây ra sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả đã xảy ra. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, làm cho quần chúng không an tâm lao động, gây ra dư luận không tốt trong đời sống xã hội. Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Đối với bị cáo Thạch Ngọc L: Bị cáo nhận thức và biết được điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A74 màu đen, màn hình cảm ứng là do bị cáo Đặng Quốc Tùng A trộm cắp mà có được, bị cáo không ngăn cản, hay khuyên bị cáo Tùng A trả lại điện thoại cho bị hại hoặc trình báo Công an xử lý, đằng này bị cáo tự ý lấy và sử dụng chiếc điện thoại này thể hiện qua các hành vi như: Bị cáo lấy que chọc lấy hai sim ném bỏ ven đường và cất giữ điện thoại, sau đó bị cáo xóa hết các cài đặt trong điện thoại vừa trộm được và đăng nhập tài khoản xã hội Zalo, Facebook mới để sử dụng, khi nào hết tiền trong tài khoản sẽ bán điện thoại lấy tiền chia nhau tiêu xài.

Xét về nhân thân bị cáo L có án tích, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2020/HS-ST, ngày 16/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 12/9/2020 và được xóa án tích, nhưng bị cáo vẫn không biết sửa đổi chấm dứt hành vi vi phạm phạm luật của mình mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới, qua đó thể hiện bị cáo xem thường pháp luật. Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất

định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Nhựt K đã nhận lại tài sản bị mất trộm, tại phiên tòa anh không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Đặng Quốc Tùng A và Thạch Ngọc L, mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng án phí.

[4]. Xét lời trình bày luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Quốc Tùng A phạm tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Thạch Ngọc L phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Quốc Tùng A 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2022.

- Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thạch Ngọc L 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2022.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Đặng Quốc Tùng A và Thạch Ngọc L, mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm